

Bản án số: 30/2018/HS-ST

Ngày 14-11-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N, TỈNH BẮC KẠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Cạn

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Bùi Thị Thu và bà Lê Thị Khuyên

- Thư ký phiên tòa: Bà Tạ Huyền Trang; Thư ký Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Bắc Kạn

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Văn Đức - Kiểm sát viên.

Trong ngày 14 tháng 11 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Bắc Kạn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 30/2018/TLST-HS ngày 26 tháng 9 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 31/2018/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo:

Trần Quyết C; tên gọi khác: Không; sinh ngày 24 tháng 4 năm 1982 tại xã L, huyện N, tỉnh Bắc Kạn; Nơi ĐKNKTT: Xã L, huyện N, tỉnh Bắc Kạn; chỗ ở hiện nay: Thôn N, xã L, huyện N, tỉnh Bắc Kạn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Đình C và bà Đào Thị M (đã chết); bị cáo chưa có vợ; tiền án: Không, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam từ ngày 17/4/2018 cho đến nay. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Chị Trần Thị H; sinh năm 1978; trú tại: Thôn N, xã L, huyện N, tỉnh Bắc Kạn. Có mặt.

- Người tham gia tố tụng khác: Người làm chứng:

+ Anh Lê Trí P; sinh năm 1981; tạm trú tại: Tổ nhân dân P, thị trấn Y, huyện N, tỉnh Bắc Kạn. Vắng mặt.

+ Anh Nguyễn Đức T; sinh năm 1988; trú tại: Tổ nhân dân H, thị trấn Y, huyện N, tỉnh Bắc Kạn. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 16 tháng 04 năm 2018 Trần Quyết C nhà ở tại thôn N, xã L, huyện N, tỉnh Bắc Kạn gọi điện thoại cho một người tên H (C không rõ họ và địa chỉ cụ thể) ở tỉnh Thái Nguyên để hỏi mua ma túy với số tiền 6.000.000đ (sáu triệu đồng) được người đàn ông này đồng ý. Sau đó C cho số tiền 6.000.000đ (sáu triệu đồng) vào phong bì và dán kín rồi C nói với chị gái là Trần Thị H cho mượn xe mô tô ra chợ mua đồ ăn sáng. Được chị H đồng ý, nên C đi xe mô tô ra bến xe khách huyện N gửi xe khách BKS 20B-01547 của nhà xe An Bình (xe chạy tuyến Na Rì-Thái Nguyên, lái xe là Lê Trí P sinh năm 1981, phụ xe là Nguyễn Đức T, xe chạy chuyến 09 giờ). Đến khoảng 12 giờ 40 phút ngày 16/04/2018, xe khách BKS 20B-01547 đến thị trấn G, tỉnh Thái Nguyên, khi xe đi qua cầu G khoảng 100m thì anh Nguyễn Đức T trả hàng là gói phong bì (tiền) mà C gửi lúc buổi sáng cho một người đàn ông khoảng 35 tuổi. Đến khoảng 14 giờ 10 phút cùng ngày xe khách BKS 20B-01547 quay về bến xe N, khi đến chợ G thì người đàn ông đã nhận phong bì (tiền) của C, gửi cho C 01 túi ni lon màu đỏ (trên túi ni lon màu đỏ ghi số điện thoại 01666945695 của C), bên trong túi có 02 gói bánh gạo và 01 hộp giấy màu xanh- trắng. Đến khoảng 18 giờ 20 phút ngày 16/04/2018 khi xe khách BKS 20B-01547 đến khu vực thị trấn Y, huyện N thì phụ xe Nguyễn Đức T gọi vào số điện thoại 01666945659 để trả hàng, lúc này C vừa ngồi ở quán nước đối diện Hạt kiểm lâm huyện N điều khiển xe về nhà, khi vừa điều khiển xe mô tô đi được khoảng 10m, thì C nhận được cuộc gọi điện thoại từ xe khách, nên C bảo nhận hàng ở cổng Hạt kiểm lâm và C dựng xe mô tô ở lề đường, khi xe khách đến C lên trước cửa lên xuống của xe khách thì phụ xe đưa cho C túi ni lon màu đỏ, bên trong có 02 gói bánh gạo và 01 hộp giấy màu xanh- trắng, nhận hàng xong C trả tiền cước 30.000đ (ba mươi nghìn đồng). Trả tiền cước xong C quay lại ra xe mô tô, khi chưa kịp đến vị trí xe mô tô thì ngay lúc này tổ công tác của Công an huyện N đang làm nhiệm vụ tại khu đường quốc lộ 3B, đoạn đường đi qua trước cổng Hạt kiểm lâm huyện N phát hiện C vừa nhận 01 gói hàng từ xe khách An Bình. Tổ công tác yêu cầu kiểm tra đối với túi hàng, thì C trình bày bên trong có ma túy và tự nguyện giao nộp cho tổ công tác của Công an huyện N. Tại vị trí C giao nộp, tổ công tác tiến hành lập biên bản hồi 18 giờ 40 phút ngày 16/04/2018 kiểm tra đối với túi ni lon màu đỏ C vừa nhận thể hiện: Bên trong túi ni lông màu xanh có hai gói bánh gạo "One One" chưa qua sử dụng, 01 (một) chiếc hộp bằng giấy màu xanh-trắng, trên mặt có dòng chữ "BVLGARI", chiếc hộp này được gói giấy bóng trong suốt xung quanh, bên trong chiếc hộp giấy có một lọ lãn nách nhãn hiệu Enchanteur DELUXE, bên trong lọ lãn nách này có chứa một chiếc bao cao su được thắt nút, bên trong chiếc bao cao su có một gói ni lông trong suốt, bên trong gói ni lông này chứa chất bột màu trắng dạng cục. Nghi chất bột màu trắng dạng cục là Heroine. Tổ công tác tiến hành trích một lượng nhỏ chất bột màu trắng thử với thuốc thử Heroin (thuốc thử do Bộ Công an cấp), kết quả thuốc thử chuyển sang màu tím. Tổ công đã tiến hành niêm phong thu giữ số chất bột màu trắng dạng bột lãn dạng cục này vào

trong một phong bì dán kín niêm phong có các chữ ký của các thành phần tham gia và trên phong bì có 03 dấu đỏ, dấu của Công an thị trấn Y, huyện N, tỉnh Bắc Kạn. Đồng thời thu giữ đồ vật, tài sản khác như: 01 chiếc ví giả da màu nâu, bên trong ví có 3.872.000đ (ba triệu tám trăm bảy mươi hai nghìn đồng); 01 giấy chứng minh thư nhân dân số 095025797 mang tên Trần Quyết C; 01 thẻ uống thuốc methadone; 01 đăng ký xe mô tô; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe mô tô - xe máy; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel A128; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J3 Pro; 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA Sirius màu trắng, biển kiểm soát 97B1 - 603.94 (kèm theo chìa khóa xe).

Hồi 21 giờ 20 phút ngày 16/04/2018 Công an huyện N cùng có mặt Trần Quyết C Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện đã tiến hành mở niêm phong và cân xác định trọng lượng chất bột, cục màu trắng đã thu giữ được của Trần Quyết C bằng cân điện tử của Công an huyện N. Kết quả: Cân riêng chất màu trắng dạng bột, lẫn cục có tổng trọng lượng 8,593g (tám phẩy năm chín ba gam). Sau khi cân xác định trọng lượng tiến hành niêm phong trong một phong bì mới ký hiệu B1, trên mép dán phong bì có 03 chữ ký và 03 dấu đỏ hình tròn, dấu của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N, một mặt phong bì có ghi chữ “Mẫu vật gửi giám định vụ Trần Quyết C ngày 16/04/2018”.

Vào hồi 09 giờ 00 phút ngày 17/04/2018 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N đã tiến hành khám xét khẩn cấp tại nhà ở của Trần Quyết C. Kết quả thu giữ: 01 hộp bơm tiêm nhãn hiệu VINAHANKOOK 3ml/cc, bên trong hộp đựng 78 (Bảy mươi tám) chiếc bơm tiêm chưa qua sử dụng; 01 túi ni lông màu đen bên trong đựng 29 (Hai mươi chín) bơm tiêm nhãn hiệu VINAHANKOOK 3ml/cc, đã qua sử dụng; 01 túi ni lông màu đen bên trong đựng 04 (Bốn) bơm tiêm nhãn hiệu VINAHANKOOK 3ml/cc, đã qua sử dụng; 01 lọ thủy tinh nhãn hiệu NOVOCAIN 3% đã qua sử dụng; 02 mảnh giấy bạc có cùng kích thước (2,5cm x 2,5cm) và cùng đặc điểm: một mặt màu vàng, một mặt màu trắng, có nếp gấp; 01 mảnh giấy có kích thước (2,5cm x 2,5cm), một mặt màu trắng, mặt còn lại có chữ, số và một số ký tự không đọc được, có nếp gấp; 01 mảnh giấy bạc một mặt màu vàng, một mặt màu trắng có kích thước (8cm x 17cm); 01 ống nhựa màu trắng có chiều dài 3,5cm, một đầu cắt vát nhọn, một đầu gắn kín, bên trong có bắm dính chất màu trắng.

Ngày 17/04/2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N đã ban hành Quyết định trưng cầu giám định số 175 gửi Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn để giám định chất màu trắng, dạng cục và bột trong phong bì ký hiệu B1 có phải là chất ma túy không? Loại gì? Có tổng khối lượng bao nhiêu?

Tại Bản kết luận giám định số 49/PC54-MT ngày 20/04/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn kết luận: Mẫu chất bột màu trắng dạng cục và bột trong phong bì ký hiệu B1 gửi giám định là chất ma túy, loại hêrôin, có khối lượng 8,593g (tám phẩy năm chín ba gam). Sau khi giám định mẫu

chất trong phong bì ký hiệu B1 còn lại 8,520g (tám phẩy năm hai không gam), cùng phong bì, bao gói cũ niêm phong vào phong bì mới ký hiệu T49 hoàn trả lại cho Cơ quan trưng cầu.

Vật chứng và tài sản thu giữ, tạm giữ trong vụ án:

- 01 phong bì dán kín niêm phong trên mép dán của phong bì có 04 chữ ký và 03 dấu hình tròn màu đỏ (dấu của Cơ quan CSĐT Công an huyện Na Rì, tỉnh Bắc Kạn), một mặt phong bì có ghi chữ "Tang vật còn lại của Trần Quyết C thu giữ ngày 16/04/2018" ký hiệu C1.

- 01 phong bì dán kín niêm phong trên mép dán của phong bì có 03 chữ ký và 02 dấu hình tròn màu đỏ (Dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn), một mặt phong bì có ghi chữ "mẫu hoàn trả vụ Trần Quyết C" ký hiệu T49.

- 01 túi ni lông màu đỏ, trên mặt túi có số 01666935659 và chữ "THẮNG BẾN XE NA RÌ"

- 01 túi ni lông màu xanh.

- 02 gói bánh gạo nhãn hiệu One one chưa sử dụng.

- 01 chiếc hộp giấy màu xanh - trắng, trên mặt hộp có dòng chữ "BLVGARI".

- 01 vỏ lọ lăn nách nhãn hiệu Enchanteur DELUXE.

- 01 chiếc bao cao su màu trắng đục đã bị rách.

- 01 chiếc ví giả da màu nâu, cũ đã qua sử dụng.

- 01 giấy chứng minh nhân dân số 095025797 mang tên Trần Quyết C.

- 01 thẻ điều trị Methadone số 020906039 mang tên Trần Quyết C.

- 01 giấy đăng kí xe mô tô, xe máy số 024216 mang tên Trần Quyết C.

- 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe mô tô - xe máy số 011404329 mang tên Trần Quyết C.

- 02 chiếc điện thoại: Trong đó: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel A128. Số IMEI1: 355406089033401, số IMEI2: 355406089033419, điện thoại cũ đã qua sử dụng; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J3 Pro. Số IMEI1: 358868087082010/01, số IMEI2: 358869087082018/01, điện thoại cũ đã qua sử dụng.

- 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA Sirius màu trắng, biển kiểm soát 97B1 - 603.94 (kèm theo chìa khóa xe), số máy: 5C6J228181, số khung: C6JGY228182, xe cũ đã qua sử dụng.

- 01 hộp bơm tiêm nhãn hiệu VINAHANKOOK 3ml/cc, bên trong hộp đựng 78 (Bảy mươi tám) chiếc bơm tiêm chưa qua sử dụng.

- 01 túi ni lông màu đen bên trong đựng 29 (Hai mươi chín) bơm tiêm nhãn hiệu VINAHANKOOK 3ml/cc, đã qua sử dụng.

- 01 túi ni lông màu đen bên trong đựng 04 bơm tiêm nhãn hiệu VINAHANKOOK 3ml/cc, đã qua sử dụng;

- 01 lọ thủy tinh nhãn hiệu NOVOCAIN 3% đã qua sử dụng.

- 02 mảnh giấy bạc có cùng kích thước 2,5cm x 2,5cm và cùng đặc điểm: một mặt màu vàng, một mặt màu trắng, có nếp gấp.

- 01 mảnh giấy có kích thước 2,5cmx2,5cm, một mặt màu trắng, mặt còn lại có chữ, số và một số kí tự không đọc được, có nếp gấp.

- 01 mảnh giấy bạc một mặt màu vàng, một mặt màu trắng có kích thước 8cm x 17cm.

- 01 ống nhựa màu trắng có chiều dài 3,5cm, một đầu cắt vát nhọn, một đầu gắn kín, bên trong có bám dính chất màu trắng.

- Tiền mặt: 3.872.000^d (Ba triệu tám trăm bảy mươi hai nghìn đồng), đã được niêm phong trong 01 phong bì kí hiệu A2, trên mép dán của phong bì có 05 chữ kí và 03 (Ba) dấu đỏ hình tròn (Dấu của Công an thị trấn Y), một mặt phong bì có dòng chữ ghi "Tiền Việt Nam đồng: 3.872.000^d thu giữ của Trần Quyết C ngày 16/4/2018".

Tại bản cáo trạng số: 29/CT-VKS-NR ngày 25/9/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện N truy tố Trần Quyết C về: " Tội tàng trữ trái phép chất ma túy " theo điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như lời khai của bị cáo, người làm chứng tại cơ quan điều tra và nội dung bản cáo trạng. Bị cáo xin được trả lại số tiền 3.872.000,đ (ba triệu tám trăm bảy mươi hai nghìn đồng) cho chị Trần Thị H là chị gái của bị cáo, số tiền này do chị H gửi bị cáo giữ hộ. Bị cáo xin lấy lại những giấy tờ tùy thân của bị cáo, xin lấy lại 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J3 Pro và 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA Sirius màu trắng, biển kiểm soát 97B1 - 603.94 (kèm theo chìa khóa xe).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án trình bày: Ngày 01/3/2018 (âm lịch) chị H có đưa cho C giữ hộ số tiền khoảng 4.000.000,đ, chị H không nhớ chính xác cụ thể số tiền nhưng ngày 16/4/2018 khi C bị khám xét đã thu giữ 3.872.000^d tại phiên tòa chị H xin được lấy lại số tiền: 3.872.000^d .

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N giữ nguyên quan điểm truy tố như bản cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Quyết C phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Áp dụng điểm g khoản 1 Điều 249, điểm s,t khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54/ BLHS xử phạt Trần Quyết C từ 03 đến 05 năm tù, không áp dụng hình phạt bổ sung.Đề nghị HĐXX xử lý vật chứng và tuyên án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên Cơ quan điều tra Công an huyện N, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện N, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của những người tiến hành tố tụng Điều tra viên, Kiểm sát viên. Như vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo Trần Quyết C: Tại phiên, bị cáo C đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai người làm chứng, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án:

Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 16/04/2018 Trần Quyết C mượn xe mô tô của chị gái là Trần Thị H đi từ nhà ở thôn N, xã L, huyện N, tỉnh Bắc Kạn đến bến xe khách huyện N gửi xe khách BKS 20B-01547 chạy tuyến Na Rì-Thái Nguyên số tiền 6000.000đ (sáu triệu đồng) cho một người tên H (C không rõ họ, địa chỉ ở tỉnh Thái Nguyên) để mua ma túy. Đến khoảng 14 giờ 10 phút xe khách BKS 20B-05147 quay lại bến xe N, khi đến chợ G, tỉnh Thái Nguyên thì có một người đàn ông gửi cho chiến 01 túi đỏ. Đến khoảng 18 giờ 20 phút khi xe khách BKS 20B-01547 về đến khu vực thị trấn Y, huyện N, thì anh Nguyễn Đức T là phụ xe gọi điện thoại cho C để nhận hàng, lúc này C đang trên đường đi chơi bằng phương tiện xe mô tô của C để về nhà, khi đến đoạn đường trước Cổng hạt kiểm lâm huyện N, tỉnh Bắc Kạn nghe điện thoại rồi dừng xe, để nhận hàng từ xe khách. Khi xe khách đến C lên trước cửa lên xuống của xe và phụ xe đưa cho C 01 túi ni lon màu đỏ, C nhận hàng và trả 30.000 đ tiền cước xong, khi chưa kịp đến vị trí xe mô tô thì bị tổ công tác của Công an huyện N, yêu cầu kiểm tra chiếc túi đỏ C vừa nhận từ xe khách. Nên C đã tự nguyện giao nộp chiếc túi màu đỏ, tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm quả tang. Kết quả đã thu giữ của C 8,593g (tám phẩy năm chín ba gam) ma túy loại hê rô in. Mục đích C mua ma túy về để sử dụng cho bản thân.

Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an ở địa phương, C đã phạm vào tội tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249. Điều luật có nội dung:

"1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) ...

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:

a)...

g) *Heroin, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam;*

[3] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

- Về nhân thân: Bị cáo không có tiền án, tiền sự. Bị cáo được gia đình nuôi ăn học đến lớp 12 một phần do mẹ mất sớm lúc mẹ mất C mới được 04 tuổi, mặt khác do bản thân thiếu tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống buông thả xa ngã theo bạn bè nên đã nghiện ma túy. Để có ma túy sử dụng thường xuyên, C đã liên hệ mua ma túy về sử dụng nhằm thỏa mãn nhu cầu của bản thân.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình giải quyết vụ án, bị cáo đã thành khẩn khai báo, tại phiên tòa tỏ ra ăn năn hối cải day dứt lương tâm về hành vi phạm tội; thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội là hoàn toàn do bị cáo gây ra, mặt khác từ khi bị cơ quan chức năng phát hiện kiểm tra nghi vấn thực hiện hành vi phạm tội ngay lúc đó bị cáo đã tự nguyện giao nộp đồ vật tài liệu để phối hợp với cơ quan chức năng lập biên bản kiểm tra, thừa nhận các đồ vật tài liệu theo biên bản lập biên bản phạm tội quả tang là của bị cáo, tiếp sau đó khi khám xét chỗ ở của bị cáo cơ quan điều tra đã thu giữ được các tài liệu, đồ vật, sau thu giữ bị cáo đã thừa nhận các đồ vật này có liên quan đến hành vi sử dụng ma túy của bản thân vì bị cáo là người nghiện ma túy từ năm 2007, bị cáo có bà nội là Phạm Thị C được Hội đồng Chính phủ nước Việt Nam dân chủ cộng hòa thưởng huy chương kháng chiến hạng nhất và có bố là ông Trần Đình C được Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam tặng thưởng Huân chương chiến sỹ vẻ vang hạng ba nên bị cáo được hưởng hai tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s,t khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Xét tính chất và mức độ nguy hiểm của hành vi mà bị cáo gây ra, xét nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy cần áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo mới đảm bảo tính răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, căn cứ vào nhân thân của bị cáo, thấy bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo là người nghiện ma túy nhiều năm nhưng chưa được cơ quan chức năng phát hiện để lập hồ sơ đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc dẫn đến bị cáo phạm tội tàng trữ trái phép ma túy để phục vụ cho bản thân

[4] Đánh giá về quan điểm truy tố, đề nghị của Viện kiểm sát: Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản cáo trạng, quan điểm của Viện kiểm sát là có căn cứ pháp luật. Mức hình phạt đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng dưới khung hình phạt mà bị cáo bị truy tố là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

[5] Căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo, tình tiết giảm nhẹ

trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có đầy đủ sự hiểu biết, nhận thức về pháp luật nhưng bị cáo không chịu tu dưỡng, rèn luyện bản thân nên đã nghiện ma túy. Để có ma túy sử dụng thường xuyên bị cáo đã liên hệ mua ma túy về sử dụng nhằm thỏa mãn nhu cầu bản thân. Do vậy cần xử lý bằng pháp luật hình sự và có một mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, có như vậy mới đảm bảo tính giáo dục, răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa chung, bị cáo được hưởng hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 1 và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 2 Điều 51/ BLHS nên bị cáo có đủ điều kiện để áp dụng Điều 54/ BLHS. Hội đồng xét xử đã thảo luận thống nhất cao áp dụng Điều 54/BLHS xử phạt bị cáo dưới khung hình phạt của điều luật quy định là thể hiện tính nhân đạo của chính sách pháp luật nhà nước cho bị cáo được hưởng lượng khoan hồng của pháp luật nhằm để bị cáo trong thời gian tập trung cải tạo được tốt và sớm được trở về với gia đình và xã hội còn cơ hội xây dựng gia đình.

Về hình phạt bổ sung: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định bị cáo C sống phụ thuộc gia đình, không có nghề nghiệp thu nhập ổn định, không có tài sản có giá trị xét không có tính khả thi giai đoạn thi hành án nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Đối với người đàn ông tên H đã bán Hê rô in cho C ngày 16/4/2018 do C không rõ họ tên, địa chỉ nên cơ quan cảnh sát điều tra không mở rộng điều tra vụ án là có căn cứ.

Đối với Lê Trí P và Nguyễn Đức T là lái xe và phụ xe khách Biển kiểm soát 20B-01547 vận chuyển túi hàng ni lông màu đỏ do một người đàn ông gửi cho C ngày 16/4/2018, nhưng khi nhận chở túi đồ này anh P và anh T không biết có ma túy bên trong nên không xem xét xử lý là đúng quy định.

Đối với chị Trần Thị H là chị gái của C đã cho C mượn xe mô tô đi ra bên xe khách huyện N gửi tiền để mua ma túy. Chị H không biết việc C mượn xe để đi gửi tiền mua ma túy nên không xem xét xử lý là đúng quy định.

[7] Về vật chứng của vụ án:

* Tịch thu, tiêu hủy các vật chứng không có giá trị sử dụng gồm:

- 01 phong bì dán kín niêm phong trên mép dán của phong bì có 04 chữ ký và 03 dấu hình tròn màu đỏ (dấu của Cơ quan CSĐT Công an huyện N, tỉnh Bắc Kạn), một mặt phong bì có ghi chữ "Tang vật còn lại của Trần Quyết C thu giữ ngày 16/04/2018" ký hiệu C1.

- 01 phong bì dán kín niêm phong trên mép dán của phong bì có 03 chữ ký và 02 dấu hình tròn màu đỏ (Dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn), một mặt phong bì có ghi chữ "mẫu hoàn trả vụ Trần Quyết C" ký hiệu T49.

- 01 túi ni lông màu đỏ, trên mặt túi có số 01666935659 và chữ "THẮNG BẾN XE NA RÌ"

- 01 túi ni lông màu xanh.

- 02 gói bánh gạo nhãn hiệu One one chưa sử dụng.
- 01 chiếc hộp giấy màu xanh - trắng, trên mặt hộp có dòng chữ "BLVGARI".
- 01 vỏ lọ lăn nách nhãn hiệu Enchanteur DELUXE.
- 01 chiếc bao cao su màu trắng đục đã bị rách.
- 01 hộp bơm tiêm nhãn hiệu VINAHANKOOK 3ml/cc, bên trong hộp đựng 78 (Bảy mươi tám) chiếc bơm tiêm chưa qua sử dụng.
- 01 túi ni lông màu đen bên trong đựng 29 (Hai mươi chín) bơm tiêm nhãn hiệu VINAHANKOOK 3ml/cc, đã qua sử dụng.
- 01 túi ni lông màu đen bên trong đựng 04 bơm tiêm nhãn hiệu VINAHANKOOK 3ml/cc, đã qua sử dụng;
- 01 lọ thủy tinh nhãn hiệu NOVOCAIN 3% đã qua sử dụng.
- 02 mảnh giấy bạc có cùng kích thước 2,5cm x 2,5cm và cùng đặc điểm: một mặt màu vàng, một mặt màu trắng, có nếp gấp.
- 01 mảnh giấy có kích thước 2,5cmx2,5cm, một mặt màu trắng, mặt còn lại có chữ, số và một số kí tự không đọc được, có nếp gấp.
- 01 mảnh giấy bạc một mặt màu vàng, một mặt màu trắng có kích thước 8cm x 17cm.
- 01 ống nhựa màu trắng có chiều dài 3,5cm, một đầu cắt vát nhọn, một đầu gắn kín, bên trong có bám dính chất màu trắng.
- 01 phong bì kí hiệu A2 đã mở niêm phong
- * Trả lại cho bị cáo Chiền các vật chứng sau:
 - 01 chiếc ví giả da màu nâu, cũ đã qua sử dụng.
 - 01 giấy chứng minh nhân dân số 095025797 mang tên Trần Quyết C.
 - 01 thẻ điều trị Methadone số 020906039 mang tên Trần Quyết C.
 - 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe mô tô - xe máy số 011404329 mang tên Trần Quyết C.
- * Tịch thu, hóa giá sung quỹ Nhà nước vật chứng là phương tiện phạm tội gồm:
 - 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel A128. Số IMEI1: 355406089033401, số IMEI2: 355406089033419, điện thoại cũ đã qua sử dụng.
- * Trả lại vật chứng cho bị cáo không liên quan đến phương tiện phạm tội gồm
 - 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA Sirius màu trắng, biển kiểm soát 97B1 - 603.94 (kèm theo chìa khóa xe), số máy: 5C6J228181, số khung:

C6JGY228182, xe cũ đã qua sử dụng kèm 01 giấy đăng kí xe mô tô, xe máy số 024216 mang tên Trần Quyết C.

- 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J3 Pro. Số IMEI1: 358868087082010/01, số IMEI2: 358869087082018/01, điện thoại cũ đã qua sử dụng.

* Trả lại cho chị Trần Thị H số tiền mặt: 3.872.000^d (Ba triệu tám trăm bảy mươi hai nghìn đồng)

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố bị cáo Trần Quyết C phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

[2] Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54/ BLHS xử phạt bị cáo Trần Quyết C 03 (năm) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ (17/4/2018)

[3] Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS:

* Tịch thu, tiêu hủy các vật chứng gồm:

- 01 phong bì dán kín niêm phong trên mép dán của phong bì có 04 chữ ký và 03 dấu hình tròn màu đỏ (dấu của Cơ quan CSĐT Công an huyện N, tỉnh Bắc Kạn), một mặt phong bì có ghi chữ "Tang vật còn lại của Trần Quyết C thu giữ ngày 16/04/2018" ký hiệu C1.

- 01 phong bì dán kín niêm phong trên mép dán của phong bì có 03 chữ ký và 02 dấu hình tròn màu đỏ (Dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn), một mặt phong bì có ghi chữ "mẫu hoàn trả vụ Trần Quyết C" ký hiệu T49.

- 01 túi ni lông màu đỏ, trên mặt túi có số 01666935659 và chữ "THẮNG BẾN XE NA RÌ"

- 01 túi ni lông màu xanh.

- 02 gói bánh gạo nhãn hiệu One one chưa sử dụng.

- 01 chiếc hộp giấy màu xanh - trắng, trên mặt hộp có dòng chữ "BLVGARI".

- 01 vỏ lọ lăn nách nhãn hiệu Enchanteur DELUXE.

- 01 chiếc bao cao su màu trắng đục đã bị rách.

- 01 hộp bơm tiêm nhãn hiệu VINAHANKOOK 3ml/cc, bên trong hộp đựng 78 (Bảy mươi tám) chiếc bơm tiêm chưa qua sử dụng.

- 01 túi ni lông màu đen bên trong đựng 29 (Hai mươi chín) bơm tiêm nhãn hiệu VINAHANKOOK 3ml/cc, đã qua sử dụng.

- 01 túi ni lông màu đen bên trong đựng 04 bơm tiêm nhãn hiệu VINAHANKOOK 3ml/cc, đã qua sử dụng;

- 01 lọ thủy tinh nhãn hiệu NOVOCAIN 3% đã qua sử dụng.

- 02 mảnh giấy bạc có cùng kích thước 2,5cm x 2,5cm và cùng đặc điểm: một mặt màu vàng, một mặt màu trắng, có nếp gấp.

- 01 mảnh giấy có kích thước 2,5cmx2,5cm, một mặt màu trắng, mặt còn lại có chữ, số và một số kí tự không đọc được, có nếp gấp.

- 01 mảnh giấy bạc một mặt màu vàng, một mặt màu trắng có kích thước 8cm x 17cm.

- 01 ống nhựa màu trắng có chiều dài 3,5cm, một đầu cắt vát nhọn, một đầu gắn kín, bên trong có bám dính chất màu trắng.

- 01 phong bì kí hiệu A2 đã mở niêm phong

* Trả lại cho bị cáo C các vật chứng gồm:

- 01 chiếc ví giả da màu nâu, cũ đã qua sử dụng.

- 01 giấy chứng minh nhân dân số 095025797 mang tên Trần Quyết C.

- 01 thẻ điều trị Methadone số 020906039 mang tên Trần Quyết C.

- 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe mô tô - xe máy số 011404329 mang tên Trần Quyết C.

* Tịch thu vật chứng để hóa giá sung quỹ Nhà nước gồm:

- 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel A128. Số IMEI1: 355406089033401, số IMEI2: 355406089033419, điện thoại cũ đã qua sử dụng.

*. Trả lại vật chứng cho bị cáo không liên quan đến phương tiện phạm tội gồm;

- 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA Sirius màu trắng, biển kiểm soát 97B1 - 603.94 (kèm theo chìa khóa xe), số máy: 5C6J228181, số khung: C6JGY228182, xe cũ đã qua sử dụng kèm 01 giấy đăng kí xe mô tô, xe máy số 024216 mang tên Trần Quyết C.

- 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J3 Prô. Số IMEI1: 358868087082010/01, số IMEI2: 358869087082018/01, điện thoại cũ đã qua sử dụng.

* Trả lại cho chị Trần Thị H số tiền mặt: 3.872.000^d (Ba triệu tám trăm bảy mươi hai nghìn đồng),

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan Công an và Chi cục Thi hành án dân sự huyện N, tỉnh Bắc Kạn ngày 17/10/2018 và ngày 18/10/ 2018)

[4] Về án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội buộc bị cáo phải chịu 200.000,đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

"Trở lại hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự".

[5] Bị cáo có quyền kháng cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần liên quan trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKS huyện N;
- Tòa án tỉnh;
- Công an huyện N;
- Thi hành án dân sự;
- Thi hành án hình sự;
- Sở Tư pháp;
- Lưu hồ sơ;

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Duy Cận

Số: 13/2018/TB-TA

N, ngày 18 tháng 12 năm 2018

**THÔNG BÁO
SỬA CHỮA, BỔ SUNG BẢN ÁN**

Căn cứ các Điều 45, 260 và 261 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Xét thấy Bản án hình sự sơ thẩm số: 30/2018/HS-ST ngày 14 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Bắc Kạn có lỗi chính tả cần được sửa chữa, bổ sung như sau:

Về nội dung tại dòng 16 (mười sáu) từ dưới lên trang 10 (mười) của Bản án sơ thẩm nêu trên đã ghi: "...03 (năm) năm tù..."

Nay được sửa chữa, bổ sung như sau: "...03 (ba) năm tù..."

Nơi nhận:

- VKS huyện;
- TAT;
- CA huyện;
- Bị cáo;
- NCQLNVLQ;
- THADS;
- THAHS;
- Sở Tư pháp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Duy Cạn

